

Số: 4135/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2016-2020 Tổng công ty Khánh Việt

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 111-TB/TU ngày 31/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề kinh tế - xã hội, trong đó có nội dung thông báo Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2016-2020 của Tổng công ty Khánh Việt;

Xét Báo cáo số 240/TCTKV ngày 21/6/2016 của Tổng công ty Khánh Việt về Phương án sắp xếp, đổi mới và tái cơ cấu DNNN, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm của Tổng công ty Khánh Việt giai đoạn 2016-2020 và đề nghị Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2093/SKHĐT-KTN ngày 15/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2016-2020 của Tổng công ty Khánh Việt với nội dung chính sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu, định hướng

Phấn đấu trở thành tập đoàn kinh tế quy mô lớn trong nước, kinh doanh đa ngành; từng doanh nghiệp, nhóm ngành kinh doanh phát triển theo hướng bền vững, tạo được vị thế, thương hiệu mạnh, có đủ năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh cao. Mục tiêu tổng quát của doanh nghiệp giai đoạn này:

- Ổn định sản xuất; giữ vững thị trường nội địa, phát triển thị trường xuất khẩu,



- Thực hiện hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh kết hợp với hội nhập sâu rộng kinh tế quốc tế; phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch Nhà nước giao,

- Đổi mới cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành mang tính tiên tiến và hội nhập, nâng cao năng lực quản trị, gắn trách nhiệm cá nhân với hiệu quả công việc. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với quy mô, yêu cầu quản lý điều hành,

- Đa sở hữu nguồn vốn để khai thác các nguồn lực, khoa học kỹ thuật, khoa học quản lý, làm động lực phát triển,

- Xây dựng, thực hiện chiến lược phát triển, nâng tầm thương hiệu; đầu tư hiện đại hóa máy móc thiết bị sản xuất, cơ sở hạ tầng nhằm gia tăng chất lượng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ,

- Triển khai, thực hiện hoàn thành Phương án tái cơ cấu Tổng công ty Khánh Việt giai đoạn 2016 – 2020 theo nội dung, lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Mục tiêu cụ thể

Trên cơ sở thực hiện phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016 - 2020, các đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ sẽ từng bước chuyển thành các công ty hoạt động độc lập và Công ty mẹ cũng thành công ty cổ phần, một số công ty con sẽ chuyển thành công ty liên kết. Đến năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ hợp công ty mẹ - công ty con tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc lá, may mặc và du lịch, trong đó Công ty mẹ chuyên về sản xuất kinh doanh thuốc lá. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đến năm 2020 như sau:

- Sản lượng tiêu thụ chủ yếu sản phẩm thuốc lá bao là 1.150 triệu bao; tăng bình quân 2,8%/năm;

- Sản phẩm may (quy đổi) là 4,9 triệu sản phẩm; tăng bình quân 21,9%/năm

- Doanh thu hợp nhất 9.060 tỷ đồng; tăng bình quân 3,1%/năm

- Lợi nhuận trước thuế 300 tỷ đồng; tăng bình quân 3,6%/năm

- Nộp ngân sách Nhà nước 3.483 tỷ đồng; tăng bình quân 1,2%/năm. Trong đó nộp tại Khánh Hòa 3.414 tỷ đồng, tăng bình quân 1,3%/năm

- Kim ngạch xuất khẩu 58 triệu USD; tăng bình quân 6,9% năm

II. Kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm, giai đoạn 2016-2020

- Tổng công ty tập trung đầu tư, khai thác hiệu quả các dự án:

+ Thay thế đổi mới công nghệ thiết bị, tăng năng lực cho các cơ sở sản xuất, thiết bị kiểm soát chất lượng trong các công đoạn sản xuất nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả và đảm bảo yêu cầu chất lượng; nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu, thị hiếu người tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

+ Đầu tư mở rộng quy mô, tăng năng lực sản xuất và hiệu quả hoạt động ngành may mặc để vừa đáp ứng thị trường trong nước vừa có điều kiện phát triển, mở rộng thị trường xuất khẩu khi Hiệp định TPP có hiệu lực.

+ Phát triển mới khu du lịch nghỉ dưỡng và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch. Bảo tồn, kiến tạo môi trường cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn và cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ khách. Đồng thời, mở rộng khai thác thị trường khách quốc tế truyền thống, nghiên cứu và tổ chức phục vụ các thị trường mới, Bắc Á, thị trường có mức chi tiêu cao. Có chính sách tốt với các đơn vị lữ hành trong và ngoài nước để hợp tác khai thác từng thị trường.

+ Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu đô thị và cụm công nghiệp đã được UBND tỉnh giao để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Tổng vốn đầu tư các dự án, công trình đang thực hiện dở dang và các dự án công trình sẽ triển khai thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 dự kiến là 1.183,5 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty chiếm 57%, vốn vay chiếm 43% (danh mục dự án, tiến độ đầu tư chi tiết theo biểu đính kèm).

III. Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính

- Ưu tiên nguồn tài chính tự có để đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh

- Huy động các nguồn vốn khác bằng cách mời gọi các đối tác tham gia mô hình doanh nghiệp liên kết vốn nhà nước để tăng vốn điều lệ đối với các công ty con mà Tổng công ty sẽ thoái vốn theo lộ trình tái cơ cấu.

2. Giải pháp về sản xuất

- Đầu tư chiều sâu về năng lực máy móc thiết bị, công nghệ hiện đại; áp dụng các quy trình quản lý chất lượng, quản lý sản xuất tiên tiến đối với những ngành là thế mạnh và có hiệu quả; để tạo ra bước đột phá về năng suất, chất lượng.

- Áp dụng các giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật vào thực tế sản xuất.

3. Giải pháp Marketing

- Thực hiện nghiên cứu, phân khúc, định vị thị trường trong và ngoài nước đối với từng nhóm sản phẩm, dịch vụ để có thể cung cấp, đáp ứng, thỏa mãn tốt nhất nhu cầu khách hàng, thị trường.

- Tiếp tục quảng bá, không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu doanh nghiệp và sản phẩm, dịch vụ của Khatoco đến đối tác, khách hàng trong và ngoài nước;

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Hợp lý hóa sản xuất; sắp xếp, bố trí, sử dụng lao động một cách hợp lý, hiệu quả trong tất cả các khâu sản xuất kinh doanh.



- Thực hiện chính sách, chế độ tuyển dụng, đào tạo người lao động phù hợp để thu hút và giữ chân người tài, tạo môi trường năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm và chịu trách nhiệm.

- Phát triển nguồn nhân lực từ nhiều nguồn trong đó chú trọng đến đội ngũ quản lý, kỹ thuật chuyên môn cao, công nhân lành nghề. Tiếp tục mở các khóa đào tạo nâng cao năng lực quản trị các cấp; nâng tay nghề cho công nhân.

5. Giải pháp về bộ máy quản lý và điều hành

- Sắp xếp bộ máy quản lý điều hành các cấp theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả.

- Kịp thời điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định trong công tác quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ cho phù hợp với quy mô, tình hình thực tế kinh doanh của từng lĩnh vực ngành nghề và quy định của pháp luật.

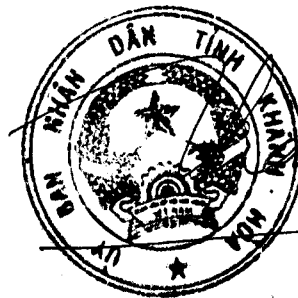
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động – Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Xây dựng; Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Tổng công ty Khánh Việt và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
 - Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
 - Bộ Tài chính,
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh,
 - Tổng công ty Khánh Việt,
 - Lưu VT, HB, HN
- KHA344(QĐ-KHSXĐTU-5NAN)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Sơn Hải
Trần Sơn Hải

**Phụ biểu: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM
GIAI ĐOẠN 2016-2020 TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4135/QĐ-UBND ngày 30 /12/2016 của UBND tỉnh)

Đvt: Triệu đồng.

Stt	Danh mục dự án	Mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư (Kinh phí dự kiến)			Thời gian thực hiện
			Tổng cộng	Vốn doanh nghiệp	Vốn vay	
A	Các dự án đã phê duyệt đang triển khai		382.082	247.082 (64,67%)	135.000 (35,33%)	
1	Dự án Nâng cấp mở rộng Kho nguyên liệu 2 tại Lô E6 Cụm Công nghiệp Đắc Lộc.	Mở rộng, nâng sức chứa kho thuốc lá nguyên liệu, đáp ứng nhu cầu kho chứa.	8.458	8.458 (100%)		Hoàn thành Quý IV/2016
2	Trại Đà điều thương phẩm và trồng cỏ tại thôn Buôn Lác, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa.	Phát triển đàn Đà Điều, tăng hiệu quả ngành chăn nuôi.	53.690	53.690 (100%)		Hoàn thành Quý IV/2016
3	Khu tắm bùn khoáng Yangbay - Hocho	Tạo thêm sản phẩm du lịch mới, tăng hiệu quả kinh doanh cho Đơn vị.	270.000	135.000 (50%)	135.000 (50%)	Năm 2016- 2017 đưa 1 phần dự án vào khai thác
4	Hạng mục Kho chứa nguyên liệu 3 thuộc dự án Nhà máy chế biến tách cọng thuốc lá.	Nâng sức chứa kho thuốc lá nguyên liệu, đáp ứng nhu cầu kho chứa.	31.134	31.134 (100%)		Quý IV/2016 đến năm 2017 hoàn thành
5	Công viên du lịch Yangbay	Tạo chỗ nghỉ cho du khách, thêm sản phẩm du lịch mới Khu du lịch Yangbay (Hạng mục: Nhà nghỉ lưu trú; Công tác bồi thường giải tỏa giai đoạn III)	16.000	16.000 (100%)		Hoàn thành Quý IV/2016
6	Cải tạo Phân xưởng 2 và Cải tạo Nhà ăn tại Nhà máy Thuốc lá Khatoco Khánh Hòa	Nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và phục vụ ăn ca cho người lao động.	1.100	1.100 (100%)		Hoàn thành năm 2016

Stt	Danh mục dự án	Mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư (Kinh phí dự kiến)			Thời gian thực hiện
			Tổng cộng	Vốn doanh nghiệp	Vốn vay	
7	Đầu tư Chuồng dưỡng da và Hệ thống mương nước tại Công ty Kinh doanh đà điều cá sấu Khatoco	Để nâng chất lượng da Cá Sấu và làm mương để thoát nước xả từ hồ cá sấu ra khu xử lý.	1.700	1.700 (100%)		Năm 2016
B	Các dự án đang chuẩn bị đầu tư		701.445	327.295 (46,66%)	374.150 (53,34%)	
1	Dự án Khu đô thị mới Khatoco - Phước Đồng	Tạo thêm khu đô thị mới cho Tp. Nha Trang. (Hạng mục công tác bồi thường giải tỏa)	248.000	80.000 (32,26%)	168.000 (67,74%)	Năm 2016 - 2020
2	Khu nghỉ dưỡng dành cho người cao tuổi (trong Khu đô thị mới Khatoco Phước Đồng)	Tạo khu nghỉ dưỡng sinh thái dành cho người cao tuổi (thêm sản phẩm du lịch mới cho Tp. Nha Trang).	165.500	82.750 (50%)	82.750 (50%)	Năm 2016- 2019
3	Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất sản phẩm thuốc lá điều xuất khẩu (Ưu tiên đầu tư)	Tăng năng lực sản xuất thuốc lá xuất khẩu, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Đơn vị.	230.145	110.145 (47,86%)	120.000 (52,14%)	Năm 2016- 2017
4	Dự án nâng cấp Nhà 420 đường Tân Kỳ, Tân Quý, P. Sơn Kỳ, Q. Tân Phú, Tp. HCM	Đáp ứng văn phòng làm việc cho CBCNV và kho chứa của Tổng công ty tại Tp. HCM.	6.800	3.400 (50%)	3.400 (50%)	Năm 2016- 2017
5	Dự án Trung tâm Thương mại – Khách sạn tại 80 Nguyễn Huệ, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Trung bày sản phẩm khatoco, kinh doanh thương mại, khách sạn, nhà hàng kết hợp với một số dịch vụ cà phê, giải khát, vui chơi giải trí; tăng hiệu quả kinh doanh cho Đơn vị.	51.000	51.000 (100%)		Năm 2016

Stt	Danh mục dự án	Mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư (Kinh phí dự kiến)			Thời gian thực hiện
			Tổng cộng	Vốn doanh nghiệp	Vốn vay	
C	Các dự án mới đề xuất		100.000	100.000 (100%)		
1	Công viên du lịch Yangbay (đầu tư bổ sung)	Bổ sung các hạng mục để hoàn thiện cảnh quan, làm đẹp môi trường và thêm các sản phẩm du lịch mới cho khu DL Yangbay.	60.000	60.000 (100%)		Năm 2017-2020
2	Nhà máy Thuốc lá Khatoco Khánh Hòa (đầu tư bổ sung)	Đầu tư bổ sung thêm thiết bị và nhà xưởng để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.	12.000	12.000 (100%)		Năm 2017-2020
3	Công ty Kinh doanh đà điều cá sấu Khatoco	Đầu tư bổ sung thêm để đáp ứng yêu cầu về thuộc da đà điều, cá sấu; nuôi cá sấu.	8.000	8.000 (100%)		Năm 2017-2020
4	2 Trung tâm Giống Đà Điều Khatoco Ninh Hòa và Quảng Nam (đầu tư bổ sung)	Đầu tư bổ sung thêm để đáp ứng yêu cầu phát triển nuôi đàn Đà điều.	20.000	20.000 (100%)		Năm 2017-2020
	Tổng cộng:		1.183.527	674.377	509.150	

